

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2021/QĐST-VDS

T, ngày 14 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự:***

***Chủ tọa phiên họp:*** Ông Nguyễn Tấn Tâm - Thẩm phán

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:*** Bà Bò Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-VDS ngày 19/01/2021 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2021/QĐST-VDS ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

***1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Trương Tấn T, sinh năm 1975; địa chỉ: 47/2 khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

***2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Trương Thị Ánh H, sinh năm 1960; địa chỉ: Phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trương Thị Ánh M, sinh năm 1964; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trương Thị Thanh K, sinh năm 1967; địa chỉ: 47/2 khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trương Thị H1, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trương Thị Ngọc A, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trương Thị Thúy N, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố K, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Ông Trương Văn U (sinh năm 1927, chết năm 2002) và bà Lưu Thị K1 (sinh năm 1941, chết năm 2017) có 09 người con gồm: Ông Trương Tấn T, bà Trương Thị Thu H2, bà Trương Thị Ánh H, ông Trương Văn T1 (sinh năm 1962, chết năm 2012), bà Trương Thị Ánh M, bà Trương Thị Thanh K, bà Trương Thị H1, bà Trương Thị Ngọc A và bà Trương Thị Thúy N.

Từ lúc sinh ra, bà Trương Thị Thu H2 đã bị bệnh động kinh dẫn đến không vận động được, không nói được, mọi sinh hoạt cá nhân hằng ngày đều phải có người giúp. Hiện nay, bà H2 đã 41 tuổi nhưng không thể tự chăm sóc bản thân và không có chồng con. Do đó, ngày 23/12/2020, ông Trương Tấn T yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã T tuyên bố bà Trương Thị Thu H2 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Ánh H, bà Trương Thị Ánh M, bà Trương Thị Thanh K, bà Trương Thị H1, bà Trương Thị Ngọc A và bà Trương Thị Thúy N thống nhất yêu cầu của ông Trương Tấn T và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Trương Tấn T yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã T tuyên bố bà Trương Thị Thu H2 là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà H2 có hộ khẩu thường trú tại 47/2 khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Ánh H, bà Trương Thị Ánh M, bà Trương Thị Thanh K, bà Trương Thị H1, bà Trương Thị Ngọc A và bà Trương Thị Thúy N đều có đơn xin vắng mặt, Tòa án giải quyết vắng mặt những người này theo quy định của Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào Tờ tường trình quan hệ nhân thân được UBND phường T xác nhận ngày 11/11/2020 thì ông Trương Tấn T có quan hệ huyết thống là anh ruột của bà Trương Thị Thu H2 cho nên ông T có quyền nộp đơn yêu cầu tuyên bố bà H2 mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Trương Thị Thu H2.

Xét đơn của ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H2 mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 26/02/2021, Tòa án nhân dân thị xã T đã ra quyết định số 01/2021/QĐ-TCGD trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của bà H2. Ngày 31/3/2021, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa có kết luận giám định pháp y tâm thần số 229/KL-VPYTW kết luận: Bà Trương Thị Thu H2, sinh năm 1980 bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ trầm trọng. Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Trương Thị Thu H2.

[4] Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, xét thấy ông T yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà H2 là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Trương Tấn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trương Tấn T:

Tuyên bố bà Trương Thị Thu H2, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: 47/2 khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự.

2. Các giao dịch dân sự của bà Trương Thị Thu H2 do người giám hộ đại diện theo pháp luật xác lập và thực hiện.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Trương Tấn T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052190 ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T. Ông T đã thực hiện xong việc nộp lệ phí.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- THADS thị xã T;
- UBND phường T;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VT.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Tấn Tâm**